

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TÁI
BẢO HIỂM QUỐC GIA VIỆT NAM
141 Lê Duẩn, Hoàn Kiếm, Hà Nội
GPKD: 28/GP/KDBH do BTC cấp ngày
15/11/2004

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

----- ≡ -----

Số: 04 /2018/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội ngày 19 tháng 4 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TÁI BẢO HIỂM QUỐC GIA VIỆT NAM

Căn cứ:

- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 ngày 19 tháng 4 năm 2018;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Phê duyệt việc điều chỉnh kế hoạch kinh doanh 2017 của VINARE, cụ thể như sau:

Đơn vị: triệu VND

Chỉ tiêu	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	KH 2017 (đ/ chỉnh)	% so KH đầu năm	% so với 2016
Doanh thu phí nhận	1.655.558	1.770.000	1.635.000	92,4%	98,7%
Phí giữ lại	561.523	590.000	532.000	90,2%	94,7%
Lợi nhuận trước thuế	270.773	278.000	285.000	102,5%	105,3%
- Chênh lệch tỷ giá	4.683	(chưa xác định)	(chưa xác định)		
- Lợi nhuận không bao gồm CLTG	266.090	278.000	285.000	102,5%	107,1%

Điều 2: Thông qua báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty Deloitte Việt Nam:

2.1 Thông qua báo cáo tài chính riêng năm 2017: Một số chỉ tiêu chính

- Tổng tài sản: 6.313.778.006.353 VND
- Vốn chủ sở hữu: 2.585.247.709.757 VND
- Dự phòng nghiệp vụ Tái bảo hiểm (TBH):
 - Dự phòng Nhượng TBH: 1.591.083.715.991 VND
 - Dự phòng Nhận TBH: 2.500.922.811.785 VND

Chỉ tiêu	Thực hiện 2017 (VND)
----------	----------------------

- Doanh thu phí nhận Tái bảo hiểm	1.651.205.993.827
+ Doanh thu phí nhận không bao gồm hoạt động thí điểm Bảo hiểm Nông nghiệp (BHNN)	1.651.471.980.448
+ Doanh thu phí nhận hoạt động thí điểm BHNN	(265.986.621)
- Phí giữ lại	586.786.416.338
+ Phí giữ lại không bao gồm hoạt động thí điểm BHNN	586.893.214.249
+ Phí giữ lại hoạt động thí điểm BHNN	(106.797.911)
- Lợi nhuận hoạt động đầu tư tài chính và hoạt động khác	233.042.254.147
- Lợi nhuận trước thuế	285.289.787.631
+ Trong đó, lợi nhuận từ chênh lệch tỷ giá (không được dùng để chia cổ tức)	(1.559.226.438)

Tổng công ty đã hoàn thành kế hoạch kinh doanh được giao.

2.2 Phê duyệt báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017: Một số chỉ tiêu chính :

- Tổng tài sản: 6.448.645.012.061 VND
- Vốn chủ sở hữu: 2.718.874.672.180 VND
- Dự phòng nghiệp vụ:
 - Dự phòng Nhượng TBH: 1.591.083.715.991 VND*
 - Dự phòng Nhận TBH: 2.500.922.811.785 VND*

Điều 3: Phê duyệt phương án phân phối lợi tức năm 2017, nội dung chủ yếu như sau:

3.1 Các chỉ tiêu lợi nhuận thực hiện 2017:

Chỉ tiêu lợi nhuận	31/12/2017 (VND)
Lợi nhuận còn lại tại ngày 1/1/2017	302.266.542.258
- Lợi nhuận được phân phối	229.641.446.284
- Lợi nhuận không được phân phối (<i>chênh lệch tỷ giá</i>)	72.625.095.974
Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2017	233.852.647.190
- Lợi nhuận được phân phối	235.411.873.628
- Lợi nhuận không được phân phối (<i>chênh lệch tỷ giá</i>)	(1.559.226.438)
Lợi nhuận sau thuế lũy kế 31/12/2017	536.119.189.448
- Lợi nhuận được phân phối	465.053.319.912
- Lợi nhuận không được phân phối (<i>chênh lệch tỷ giá</i>)	71.065.869.536

3.2 Phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế 2017:

Phân phối lợi nhuận sau thuế 2017	(VND)
Trích lập Quỹ dự trữ bắt buộc (5% Lợi nhuận sau thuế)	11.770.593.681
Trích lập Quỹ phát triển kinh doanh (2% Lợi nhuận sau thuế)	4.708.237.473
Quỹ khen thưởng (1,5% Lợi nhuận sau thuế)	3.531.178.104
Quỹ Phúc lợi Tổng Công ty (01 tháng lương thực hiện)	3.805.632.872
Chi trả cổ tức năm 2017 (tỷ lệ 12%) (trong đó đã tạm ứng 10% cổ tức vào ngày 29/1/2018)	157.291.124.400
Lợi nhuận còn lại	355.012.422.918
- Lợi nhuận được phân phối	283.946.553.382
- Lợi nhuận không được phân phối (chênh lệch tỷ giá)	71.065.869.536

(Mức trích lập các quỹ đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận tại Nghị quyết số 07/NQ-ĐHĐCĐ/2006 và sửa đổi một số điểm theo Nghị quyết số 08/NQ-ĐHĐCĐ/2008)

Điều 4: Phê duyệt thù lao (bao gồm cả thuế) của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, tổ thư ký Hội đồng quản trị năm 2017: 2.644.000.000 VND. (Mức chi thù lao đã được ĐHĐCĐ phê duyệt tại Nghị quyết số 06/2013/NQ-ĐHĐCĐ)

Điều 5: Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2018 bao gồm các chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị Tr.

VND

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2017	Tăng trưởng
Doanh thu phí nhận	1.770.000	1.651.742	7,2%
Phí giữ lại	677.000	586.893	15,4%
Lợi nhuận trước thuế	308.000	285.290	7,9%
- Chênh lệch tỷ giá (CLTG)	(chưa xác định)	(1.559)	
- Lợi nhuận không bao gồm CLTG	308.000	286.849	
Tỷ lệ cổ tức dự kiến	12%	12%	

Điều 6: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị 2017 và Quý I/2018 (báo cáo đính kèm).

Điều 7: Thông qua Báo cáo giám sát của Ban kiểm soát 2017 (báo cáo đính kèm).

Điều 8: Thông qua phương thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm 2018:

8.1 Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập để lựa chọn sử dụng kiểm toán năm 2018, bao gồm các công ty sau:

- a. Công ty KPMG Việt nam
- b. Công ty Deloitte Việt Nam
- c. Công ty Ernst & Young Việt Nam
- d. Công ty Pricewaterhouse Coopers

8.2 Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn 01 công ty kiểm toán độc lập trong danh sách đã phê duyệt để sử dụng kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.

Điều 9: Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 19 tháng 4 năm 2018. Hội đồng quản trị và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, BGĐ
- Lưu: Thư ký HĐQT, KT, ĐT

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Song Lai

